

Thứ ba, ngày 12 tháng 6 năm 2018

Vietnam Daily Review

Thanh khoản cải thiện

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 13/6/2018		•	
Tuần 11/6-15/6/2018		•	
Tháng 5/2018		•	

Điểm nhấn

- Phiên giao dịch hôm nay cho thấy sự đảo chiều, biến động bất ngờ của thị trường
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VNM (+0.41 điểm); STB (+0.12 điểm); VIC (+0.08 điểm); DXG (+0.04 điểm); NVL (+0.03 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm GAS (-3.03 điểm); VHM (-1.69 điểm); BID (-1.51 điểm); TCB (-1.47 điểm); VCB (-1.14 điểm)
- Các cổ phiếu lớn đều giảm điểm, nhưng mức biến động là khá lớn.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 5,311.9 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 28.45 điểm. Thị trường có 79 mã tăng và 209 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 18.26 điểm, đóng cửa tại 1,020.76 điểm. Đồng thời, HNX-Index giảm 1.97 điểm còn 116.49 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 290.98 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (307.4 tỷ), HPG (130.5 tỷ) và VHM (41.7 tỷ). Tuy nhiên, họ mua ròng 0.48 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Sau khi trải qua các phiên tích lũy đi ngang, Nhịp giảm mạnh ngay từ đầu phiên mở cửa đã đc duy trì đến cuối phiên nhờ tác động tiêu cực do nhịp điều chỉnh sâu của vài cổ phiếu nhóm ngân hàng như BID, HDB khi chạm mức giá sàn. Chỉ số có hồi phục vào giữa phiên chiều nhưng lại quay đầu giảm điểm khi gần đến phiên ATC. Thị trường thiếu đi lực đỡ, biến động giá là khá lớn. BSC nhận thị trường chưa có xu hướng rõ ràng và có khả năng đảo chiều bất ngờ. Nhà đầu tư thận trọng trong việc sử dụng margin và giải ngân một phần trong các phiên giảm điểm.

Phân tích kỹ thuật:

VN-Index_Biến động lớn

(Vui lòng tải và xem **trang 2** báo cáo)

(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4** báo cáo)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

VN-INDEX 1020.76

Giá trị: 5127.5 tỷ -18.26 (-1.76%)

Khối ngoại (ròng): -296.99 tỷ

HNX-INDEX 116.49

Giá trị: 776.08 tỷ -1.96 (-1.65%)

Khối ngoại (ròng): 0.48 tỷ

UPCOM-INDEX 53.00

Giá trị: 153.77 tỷ -0.64 (-1.19%)

Khối ngoại (ròng): -3.25 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	66.4	0.51%
Giá vàng	1,298	-0.21%
Tỷ giá USD/VND	22,811	0.04%
Tỷ giá EUR/VND	26,828	0.15%
Tỷ giá JPY/VND	20,680	-0.17%
LS liên NH 1 tháng	1.9%	-
LS TPCP 5 năm	3.6%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
VNM	98.4	VIC	307.4
ROS	69.4	HPG	130.6
VJC	42.6	VHM	41.8
NVL	37.6	MSN	35.5
SSI	20.5	VNG	24.9

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường	Trang 1
Phân tích kỹ thuật	Trang 2
Thị trường phái sinh	Trang 2
Danh mục khuyến nghị	Trang 3
Cổ phiếu lớn	Trang 4
Thống kê thị trường	Trang 5
Báo cáo mới nhất	Trang 6
Khuyến cáo sử dụng	Trang 7

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

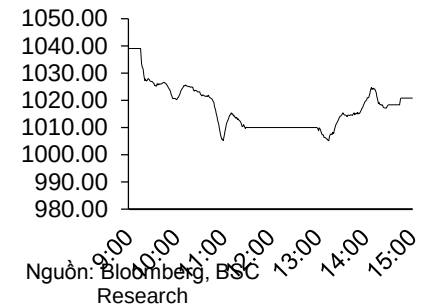
Mã	Thanh	Đóng	Hỗ trợ	Kháng	Trạng thái	Ghi chú
HPG	20.1	42.5	35	44	MUA	Tăng giá kéo dài
MBB	14.3	29.5	26	31	MUA	Tăng giá ngắn hạn
SSI	11.3	33.6	27	36	MUA	Tăng giá ngắn hạn
VIC	11.3	124.4	99	135	MUA	Tăng giá kéo dài
VPB	10.2	52.5	37	55	MUA	Tăng giá ngắn hạn
NVL	10.0	53.6	49	55	MUA	Tăng giá ngắn hạn
ROS	8.6	64.8	52	88	MUA	Giảm giá kéo dài
DXG	7.6	33.0	26	34	MUA	Tăng giá kéo dài
VCB	7.7	58.0	47	60	NGỪNG MUA	Tăng giá ngắn hạn
VNM	6.9	181.0	159	189	MUA	Tăng giá ngắn hạn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



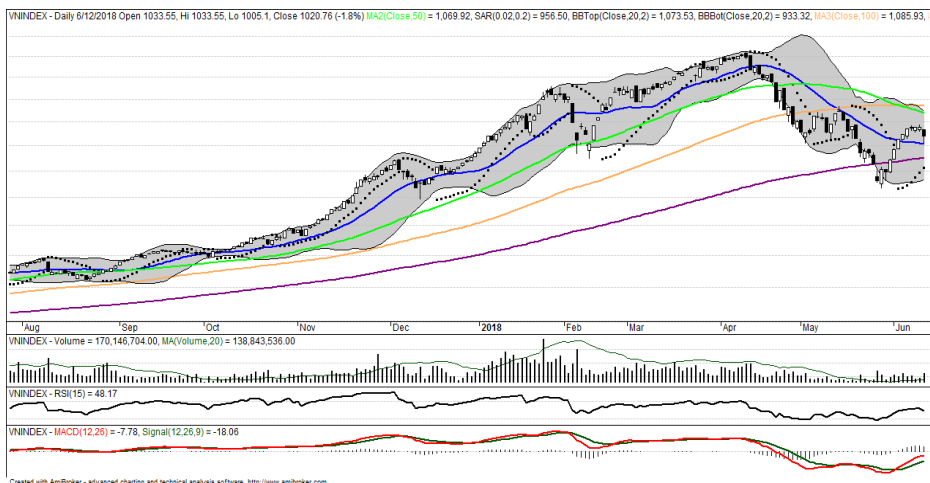
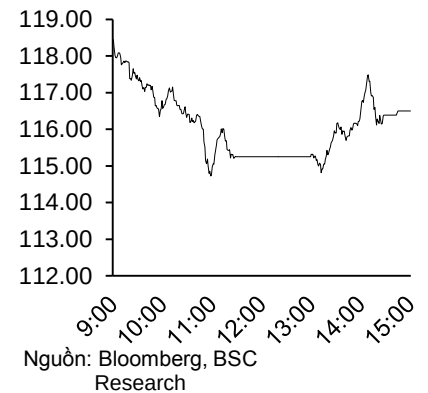
Phân tích kỹ thuật

VN-Index_Biến động lớn

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Hồi phục ngắn hạn, tích lũy trung hạn
- Chỉ báo xu hướng MACD: Tiếp cận mức 0
- Chỉ báo RSI: Trung lập

Nhận định: VN-Index có sự rung lắc mạnh trong phiên với biên độ lên tới 28.45 điểm. Hiện tại các cổ phiếu trụ trong chỉ số VN-Index đang chạm ngưỡng kháng cự mạnh dẫn đến áp lực bán lớn ở phiên hôm qua và hôm nay. Tuy nhiên lực bắt đáy có xuất hiện nhưng chưa đủ mạnh khiến thị trường khá phân hóa. Dòng tiền tập trung tại những mã bất động sản, tài chính và nhóm cổ phiếu bluechip, vốn hóa lớn. Nhà đầu tư cần chờ phản ứng của các cổ phiếu trụ trong những phiên tới và chờ khi các cổ phiếu trụ có sự đồng thuận nhất định. Mẫu biểu đồ tích cực nhất có thể xuất hiện là v-đ-v ngược.



Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1806	1005.8	-1.1%	34.4%
VN30F1807	1013.5	-1.1%	69.8%
VN30F1809	1026.3	-0.8%	-56.5%
VN30F1812	1047.0	-0.9%	-8.2%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
STB	13	1.6	0.7
VNM	181	0.5	0.5
VIC	124	0.1	0.1
NVL	54	0.2	0.1
NT2	29	-0.2	0.0

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
HSG	13	-5	-0.3
GAS	92	-5	-1.0
BID	30	-5	-0.5
SBT	15	-4	-0.5
BMP	60	-3	-0.2

Thị trường phái sinh

Các chỉ số rút mạnh sau khi có một số thông tin nhạy cảm. Các HĐTL dù vậy vẫn có biến động giá tích cực hơn VN30, qua đó giữ khoảng chênh lệch giữa các HĐTL và VN30 lần lượt -0.3%, 0.5%, 1.7% và 3.8% ở các kỳ hạn. Thị trường biến động biên độ lớn kéo theo hoạt động trading đầy mạnh và thanh khoản tăng 32%, lên mức 9,163 tỷ. Tổng khối lượng đặt mua bằng tổng khối lượng đặt bán; Trung bình 1 lệnh đặt mua và lệnh đặt bán bằng nhau và bằng 3.2 hợp đồng. VN30 giảm sau 3 phiên đi ngang, tạo nên hammer sau khi chạm vùng giá thấp 989 điểm, đáy đối xứng trong phiên giao dịch 3/5. Phiên giảm hôm nay chưa ảnh hưởng đến xu hướng hồi phục, nhưng cũng đã ảnh hưởng đến tâm lý thị trường. Biến động giằng co và kiểm tra lại vùng giá thấp hôm nay có thể xảy ra trong phiên ngày mai. Hoạt động trading nhanh do vậy vẫn sẽ chiếm ưu thế trong ngắn hạn.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
Trung bình							
Nguồn: BSC Research							

Danh mục CANSLIM

Đánh mục SANGEM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	29.45	113.4%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	42.50	66.9%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	68.00	62.3%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	31.1	31.40	0.9%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	33.90	-7.8%	30.0	50.0
Trung bình					47.1%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

Bảng theo dõi đầu tư							
TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	16.4	47.3%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	29.1	-2.0%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	41.6	0.2%	38.3	47.0
4	VGC	06/04/2018	25.2	23.5	-6.7%	23.2	32.5
Trung bình					9.7%		
Nguồn: BSC Research							

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	120.1	-2.1%	0.5	1,708	5.3	7,866	15.3	5.3	49.0%	42.1%	
PNJ	Bán lẻ	178.0	-2.2%	0.8	848	4.0	7,307	24.4	6.0	49.0%	32.8%	
BVH	Bảo hiểm	93.4	-2.6%	1.4	2,884	0.4	2,371	39.4	4.5	25.3%	11.7%	
PVI	Bảo hiểm	32.8	-2.7%	0.8	334	0.2	2,363	13.9	1.1	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	124.4	0.1%	1.3	14,455	11.3	2,337	53.2	9.3	9.0%	16.3%	
VRE	Bất động sản	44.5	-1.3%	1.1	3,727	3.6	791	56.3	3.2	32.0%	5.7%	
NVL	Bất động sản	53.6	0.2%	0.8	2,143	10.0	2,534	21.2	3.5	10.5%	18.7%	
REE	Bất động sản	33.4	-1.8%	1.0	456	0.6	4,605	7.3	1.3	49.0%	19.2%	
DXG	Bất động sản	33.0	1.4%	1.3	497	7.6	2,690	12.2	2.8	43.8%	24.6%	
SSI	Chứng khoán	33.6	-1.3%	1.3	740	11.3	2,602	12.9	1.9	54.6%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	90.0	-3.4%	0.9	476	0.2	5,790	15.5	3.6	40.5%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	68.0	-1.6%	1.2	388	0.9	6,048	11.2	2.9	59.7%	28.3%	
FPT	Công nghệ	46.3	-2.5%	0.8	1,251	2.6	4,964	9.3	2.4	49.0%	27.7%	
FOX	Công nghệ	54.3	0.6%	0.3	541	0.0	3,453	15.7	4.0	0.3%	26.5%	
GAS	Dầu khí	92.2	-5.1%	1.5	7,774	4.0	5,149	17.9	4.0	3.4%	23.9%	
PLX	Dầu khí	64.8	-2.3%	1.5	3,308	2.6	2,920	22.2	3.5	10.8%	16.0%	
PVS	Dầu khí	16.9	-2.3%	1.7	333	2.5	1,786	9.5	0.7	17.3%	7.5%	
BSR	Dầu khí	18.2	-3.2%	0.9	2,486	1.1	#N/A	N/A	#N/A	N/A	55.1%	23.0%
DHG	Dược	104.6	-2.8%	0.6	602	1.0	4,344	24.1	4.9	47.4%	19.5%	
DPM	Hóa chất	18.5	-3.1%	1.0	318	1.0	1,426	12.9	0.9	20.3%	8.0%	
DCM	Hóa chất	11.1	-4.3%	0.6	258	0.3	1,024	10.8	0.9	4.1%	8.7%	
VCB	Ngân hàng	58.0	-1.7%	1.5	9,193	7.7	2,888	20.1	3.7	20.4%	19.6%	
BID	Ngân hàng	29.6	-4.5%	1.5	4,458	5.6	2,030	14.6	2.1	2.6%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	27.4	-2.3%	1.5	4,494	10.6	2,103	13.0	1.5	30.0%	12.6%	
VPB	Ngân hàng	52.5	-1.3%	1.2	3,463	10.2	4,564	11.5	2.6	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	29.5	-2.8%	1.1	2,355	14.3	2,301	12.8	1.8	20.0%	15.2%	
ACB	Ngân hàng	41.6	-2.3%	1.0	1,987	12.7	2,568	16.2	2.6	30.0%	17.5%	
BMP	Nhựa	59.6	-3.2%	0.9	215	0.7	5,511	10.8	1.9	72.7%	18.3%	
NTP	Nhựa	50.5	-1.0%	0.4	199	0.1	4,922	10.3	2.1	23.0%	21.7%	
MSR	Tài nguyên	24.0	-2.0%	1.3	761	0.0	286	83.9	1.5	2.1%	1.0%	
HPG	Thép	42.5	-1.8%	0.9	3,976	20.1	3,975	10.7	2.6	39.8%	29.8%	
HSG	Thép	12.6	-5.3%	1.3	214	1.8	2,330	5.4	0.9	22.2%	17.7%	
VNM	Tiêu dùng	181.0	0.5%	0.6	11,572	6.9	6,234	29.0	10.2	59.4%	35.8%	
SAB	Tiêu dùng	239.0	-1.6%	0.8	6,752	0.4	7,227	33.1	10.6	9.7%	34.8%	
MSN	Tiêu dùng	82.4	-3.1%	1.0	3,802	5.0	3,448	23.9	5.8	29.1%	24.3%	
SBT	Tiêu dùng	15.1	-4.4%	0.9	330	1.0	1,115	13.5	1.2	7.8%	7.4%	
ACV	Vận tải	94.0	-2.3%	0.8	9,015	0.2	1,883	49.9	7.5	3.5%	15.9%	
VJC	Vận tải	179.0	-2.7%	1.1	3,559	4.9	11,356	15.8	7.6	24.6%	67.1%	
HVN	Vận tải	35.2	-2.5%	1.8	1,937	1.5	1,727	20.4	2.9	9.0%	14.6%	
GMD	Vận tải	27.3	-2.2%	0.9	347	0.7	5,793	4.7	1.4	20.4%	29.8%	
PVT	Vận tải	16.4	-2.7%	0.8	203	0.5	1,670	9.8	1.2	33.6%	12.6%	
VCS	Vật liệu xây dựng	98.0	-4.1%	0.9	691	1.3	6,408	15.3	6.5	2.5%	57.9%	
VGC	Vật liệu xây dựng	23.5	-2.9%	0.8	464	1.4	1,354	17.4	1.7	34.5%	10.1%	
HT1	Vật liệu xây dựng	13.0	0.4%	0.7	218	0.1	1,207	10.7	0.9	6.0%	8.7%	
CTD	Xây dựng	156.7	-2.1%	0.7	540	1.3	20,255	7.7	1.6	40.9%	22.0%	
VCG	Xây dựng	17.4	-2.8%	1.5	339	0.6	2,887	6.0	1.2	10.5%	20.4%	
CII	Xây dựng	28.4	-0.7%	0.5	308	0.4	1,208	23.5	1.4	57.7%	6.1%	
POW	Điện	13.6	-2.2%	0.5	1,403	0.3	1,026	13.3	1.2	65.5%	9.1%	
NT2	Điện	29.1	-0.2%	0.7	369	0.4	2,646	11.0	1.6	21.0%	14.6%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VNM	181.00	0.50	0.41	873690.00
STB	12.80	1.59	0.12	8.55MLN
VIC	124.40	0.08	0.08	2.09MLN
DXG	32.95	1.38	0.04	5.43MLN
NVL	53.60	0.19	0.03	4.32MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
GAS	92.20	-5.14	-3.03	975270.00
VHM	118.00	-1.67	-1.70	816310.00
BID	29.60	-4.52	-1.52	4.31MLN
TCB	105.00	-3.67	-1.48	1.14MLN
VCB	58.00	-1.69	-1.14	3.02MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DAT	15.30	6.99	0.01	20.00
NAV	5.51	6.99	0.00	2410.00
APC	34.70	6.93	0.01	312070.00
HTV	16.50	6.80	0.00	2020.00
L10	18.25	6.73	0.00	1700.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACC	19.00	-9.52	-0.01	2170.00
CMX	4.56	-6.94	0.00	80.00
TIK	45.60	-6.94	-0.03	10.00
VID	6.33	-6.91	0.00	57610.00
TCR	2.70	-6.90	0.00	30.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DBC	21.40	1.90	0.02	31500.00
DTD	13.50	9.76	0.02	76100.00
SJ1	18.50	7.56	0.02	1000.00
PMC	60.50	4.31	0.02	100.00
TTB	21.50	1.90	0.01	698100.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	41.60	-2.35	-0.84	6.94MLN
SHB	9.10	-2.15	-0.22	9.91MLN
CEO	14.50	-6.45	-0.10	6.29MLN
PVS	16.90	-2.31	-0.10	3.40MLN
VCS	98.00	-4.11	-0.09	312700.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

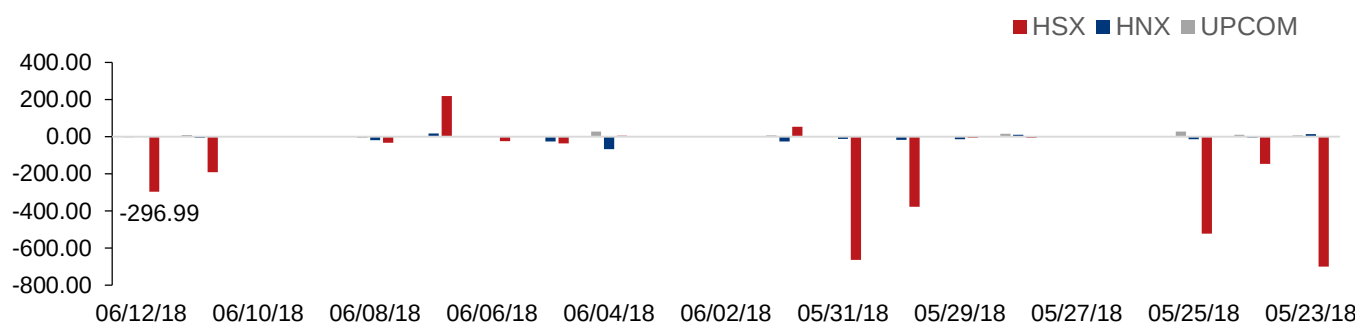
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACM	0.90	12.50	0.01	513000.00
HKT	2.20	10.00	0.00	69300.00
KDM	4.40	10.00	0.00	228400.00
TSB	10.00	9.89	0.00	2100.00
TV3	54.60	9.86	0.01	1400.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VMS	11.70	-10.00	-0.01	100.00
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100.00
DID	4.60	-9.80	0.00	10100.00
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100.00
KMT	5.80	-9.38	0.00	500.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	14.8	293	50.5	1.2	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	29.1	2,646	11.0	1.6	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	14.8	920	16.1	1.2	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	30.0	206	145.3	2.0	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	41.6	2,568	16.2	2.6	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	35.6	5,102	7.0	1.2	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	19.0	930	20.4	1.6	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	16.4	1,670	9.8	1.2	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	42.5	3,975	10.7	2.6	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	33.0	2,690	12.2	2.8	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	12.7	2,973	4.3	0.8	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	33.2	5,535	6.0	1.8	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	46.3	4,964	9.3	2.4	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	58.0	2,888	20.1	3.7	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	16.9	1,786	9.5	0.7	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	29.5	2,301	12.8	1.8	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	156.7	20,255	7.7	1.6	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	4.5	160	27.9	0.3	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	105.0	18,721	5.6	1.6	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	178.0	7,307	24.4	6.0	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

